

Số: 380/2019/QĐST- HNGĐ

Hạ Long, ngày 12 tháng 11 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 484/2019/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T, Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Tổ 7A, khu 2, phường HT, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc T, Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Tổ 7A, khu 2, phường HT, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị T và anh Phạm Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị T và anh Phạm Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đinh Thị T và anh Phạm Ngọc T có 01 con chung là Phạm Đức Huy, sinh ngày 21/01/2011. Khi ly hôn chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng và có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Đinh Thị T và anh Phạm Ngọc T tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung*: Chị Đinh Thị T và anh Phạm Ngọc T không vay nợ chung của tổ chức, cá nhân nào nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Đinh Thị T tự nguyện nộp 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001499 ngày 23/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Trả lại chị T 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp. Hạ Long;
- THADS Tp. Hạ Long;
- UBND xã MT, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Đức

